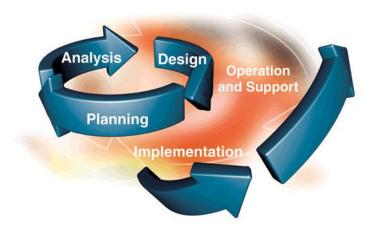
THIẾT KẾ GIAO DIỆN NGƯỜI DÙNG

Giảng viên: Cao Thị Nhâm



Nội dung chính

Nguyên lý thiết kế Quy trình thiết kế Thiết kế điều hướng Thiết kế input Thiết kế output Các yêu cầu phi chức năng & GUI



NGUYÊN LÝ THIẾT KẾ GIAO DIỆN

- Bố cục
- Nội dung
- Tính thẩm mỹ
- Trải nghiệm người dùng
- Tính nhất quán
- Giảm thiểu công sức người dùng

Nội dung nguyên lý

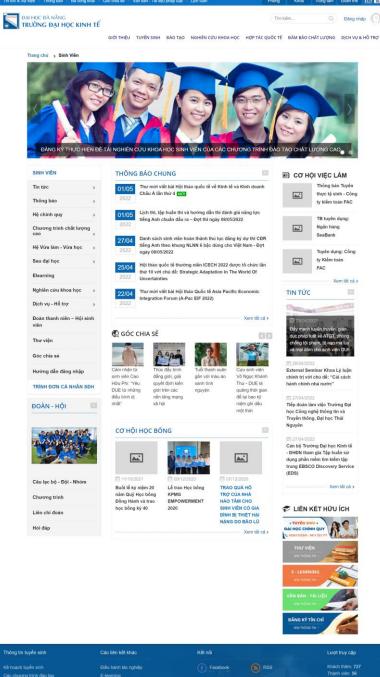
- Bố cục
- Nội dung
- Tính thẩm mỹ
- Trải nghiệm người dùng
- Tính nhất quán
- Giảm thiểu công sức người dùng

Bố cục

- Màn hình thường chia thành 3 vùng chính:
 - Vùng điều hướng (Navigation area) trên cùng
 - Vùng trạng thái (Status area) dưới cùng
 - Vùng làm việc (Work area) giữa
- Thông tin được biểu diễn ở nhiều vùng khác nhau
- Những vùng tương tự nên gộp lại với nhau
- Các vùng và thông tin cần bố trí sao cho giảm thiểu sự di chuyển trong tao tác của người dùng

Bố cục (tiếp)

- Các vùng cần đồng nhất về:
 - Kích cỡ
 - Hình dạng
 - Nơi đặt nội dung
 - Báo cáo



@NhamCT 2022 Thiết kế giao diện r

Nội dung

- Mọi giao diện phải có tiêu đề
- Menu nên chỉ ra:
 - Vị trí trang đang xem
 - Đường (path) để đến được trang
- Thông tin trong mỗi vùng phải rõ ràng
- Cần lựa chọn tên các mục và nhãn cẩn thận
- Đưa ra thông tin về ngày tháng và phiên bản

Tính thẩm mỹ

- Thiết kế giao diện đẹp mắt → Giao diện thực hiện đúng chức năng và thu hút người dùng
- Tránh nhồi nhét thông tin
- Cẩn trọng trong thiết kế chữ (text)
 - Font chữ và cỡ chữ
 - TRÁNH dùng chữ HOA toàn bộ văn bản
- Cẩn trọng trong sử dụng màu sắc và các mẫu (pattern)
 - Kiểm tra chất lượng màu sắc
 - Sử dụng màu sắc để phân loại các mục

Trải nghiệm người dùng

- Thiết kế hệ thống cho 2 đối tượng sử dụng:
 - Có kinh nghiệm -> quan tâm tới: phần mềm có dễ dùng không?
 - Chưa có kinh nghiệm -> quan tâm tới: phần mềm có dễ học không?

Tính nhất quán

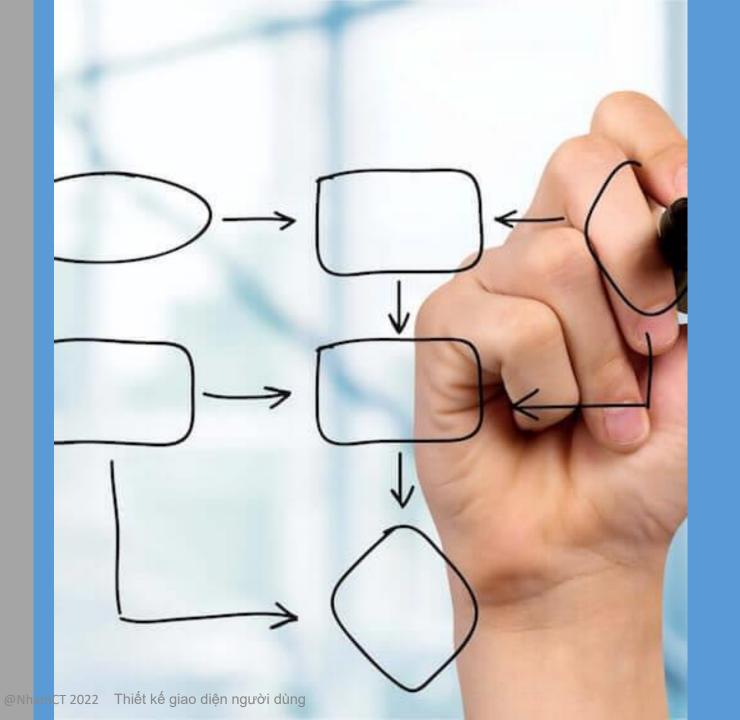
- Cho phép người dùng đoán được điều gì sẽ xảy ra tiếp theo thao tác họ đang làm
- Các phần trong một hệ thống cần hoạt động theo một cách giống nhau
- Tính nhất quán thể hiển ở:
 - Điều khiển điều hướng (Navigation controls)
 - Các thuật ngữ sử dụng trong hệ thống
 - Các form và báo cáo

Giảm thiểu công sức người dùng

- Quy tắc "3 clicks"
 - Người dùng có thể đi từ menu chính hoặc menu bắt đầu đến thông tin hoặc thao tác họ muốn chỉ với **tối đa 3 lần** click chuột hoặc sử dụng tổ hợp phím

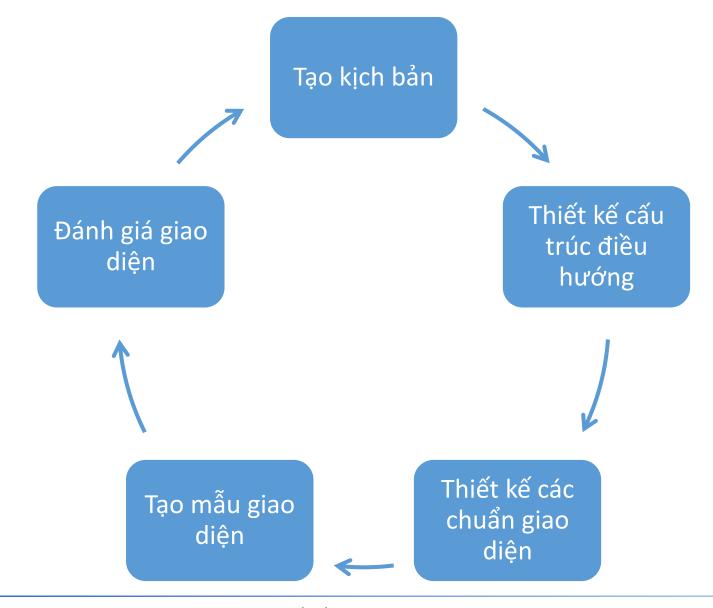


11



QUY TRÌNH THIẾT KẾ GIAO DIỆN

Quy trình thiết kế giao diện



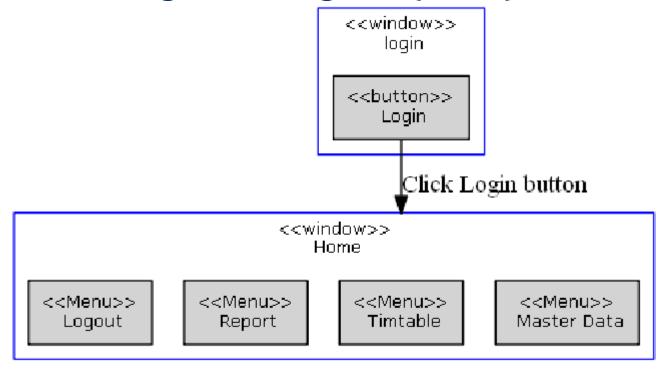
Tạo kịch bản

- Là bản phác thảo các bước để thực hiện công việc
- Sử dụng sơ đồ use case để phân tích \rightarrow tạo kịch bản

Thiết kế cấu trúc điều hướng (Navigation structure design)

• Xác định các thành phần cơ bản của một giao diện và cách chúng tương tác để thực hiện chức năng

• Sử dụng Window Navigation Diagram (WND) để biểu diễn



Thiết kế các chuẩn giao diện

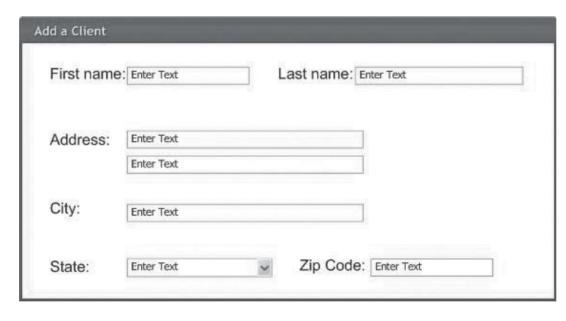
- Chuẩn giao diện (Interface standard) là những thành phần giao diện dùng cho nhiều màn hình, báo cáo hoặc form trong hệ thống.
- Một số thành phần chung phổ biến:
 - Metaphor
 - Shopping cart, ...
 - Template
 - Xác định giao diện chung cho tất cả màn hình trong hệ thống
 - Object
 - Action
 - Icon

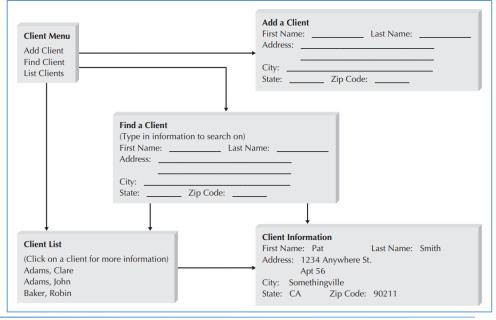
Tạo mẫu giao diện

- Giả lập hoặc mô phỏng các màn hình,
 form hoặc báo cáo
- Một số phương pháp:
 - Windows Layout Diagram
 - Storyboard

@NhamCT 2022

- Dùng các phần mềm mockup
 - Figma, InVision Studio, Adobe XD, Webflow, Axure
 RP 9, Framer, Balsamiq, ...

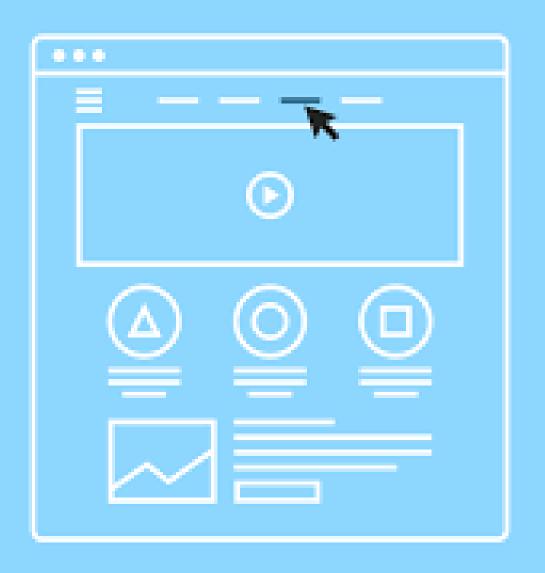




17

Đánh giá giao diện

- Heuristic evaluation
 - So sánh bản thiết kế với các checklist
- Walkthrough evaluation
 - Thực hiện mô phỏng sự di chuyển giữa các thành phần giao diện để đánh giá
- Interactive evaluation
 - Người dùng dùng thử hệ thống
- Formal usability testing
 - Thực hiện kiểm thử chính thức



THIẾT KẾ ĐIỀU HƯỚNG

- Các nguyên lý cơ bản
- Các loại điều hướng
- Thông báo

@NhamCT 2022 Thiết kế giao diện người dùng

Nguyên lý cơ bản trong thiết kế điều hướng

- Mindset khi thiết kế:
 - · Coi như người dùng chưa đọc bản hướng dẫn sử dụng
 - Coi như người dùng chưa được đào tạo
 - Coi như người dùng không có trợ giúp nào để sử dụng hệ thống
- Vẫn sử dụng được hệ thống
- Các control trên giao diện phải rõ ràng, dễ hiểu và được đặt ở vị trí trực quan
- Phòng ngừa lỗi
 - Hạn chế các lựa chọn
 - Không hiển thị những control không dùng tới
 - Luôn hỏi người dùng trước khi thực hiện các thao tác quan trọng hoặc không thể undo

Nguyên lý cơ bản trong thiết kế điều hướng (tiếp)

- Đơn giản hóa thao tác phục hồi lỗi
 - Người dùng mắc sai sót trong thao tác là chuyện bình thường
 - Thao tác để "undo" sai sót phải dễ dàng
- Sử dụng từ ngữ nhất quán

Các loại điều hướng

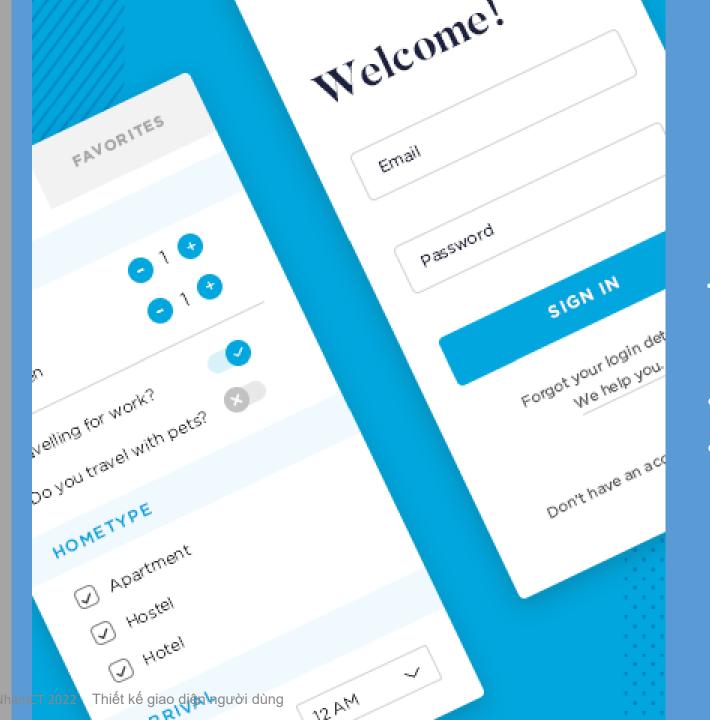
- Ngôn ngữ
 - Ngôn ngữ mệnh lệnh
 - Ngôn ngữ tự nhiên
- Menu
 - Nên thiết kế menu rộng và nông
 - · Cân nhắc việc dùng các phím nóng
- Thao tác trực tiếp
 - Người dùng ra lệnh bằng các tương tác với các đối tượng trên giao diện

Thông báo

- Là cách để hệ thống phản hồi cho người dùng nhằm cung cấp trạng thái của thao tác
- Các loại thông báo:
 - Thông báo lỗi (Error messages)
 - Thông báo xác nhận (Acknowledgment messages)
 - Thông báo hỏi ý kiến người dùng (Confirmation messages)
 - Thông báo trì hoãn (Delay messages)
 - Thông báo trợ giúp (Help message)

Thông báo (tiếp)

- Nội dung thông báo cần:
 - Rõ ràng, ngắn gọn và đầy đủ
 - Đúng ngữ pháp, không có biệt ngữ và không dùng từ viết tắt
 - Tránh những từ ngữ tiêu cực và hài hước



THIẾT KẾ INPUT

- Nguyên lý cơ bản
- Các loại input

Các nguyên lý cơ bản

- Mục đích của thiết kế input: thu thập thông tin cho hệ thống một cách chính xác, đơn giản và dễ dàng.
- Chọn xử lý trực tuyến hoặc xử lý theo lô
 - Xử lý trực tuyến/xử lý giao tác (online processing/transaction processing).

 Ngay lập tức ghi nhận giao tác vào trong CSDL.
 - Xử lý theo lô (batch processing). Thu thập các đầu vào theo thời gian và ghi nhận vào CSDL cùng một lúc theo lô.

Các nguyên lý cơ bản (tiếp)

- Thu thập dữ liệu ở dạng điện tử tại nguồn gốc của nó hoặc gần với nguồn gốc của nó nhất có thể
- Giảm thiểu việc gõ phím
 - Không bao giờ hỏi những thông tin theo cách khác (dropdown list, combo box,...)

Các loại input

- Dữ liệu dạng chữ
- Dữ liệu dạng số
- Ô chứa lựa chọn
 - Checkbox
 - Radio button
 - List box
 - Combo box
 - Slider

Kiểm tra đầu vào

- Mọi dữ liệu đầu vào cần được kiểm tra để đảm bảo tính chính xác
- Có 6 loại kiểm tra:
 - completeness check
 - format check
 - range check
 - check digit check
 - consistency check
 - database check



THIẾT KẾ OUTPUT

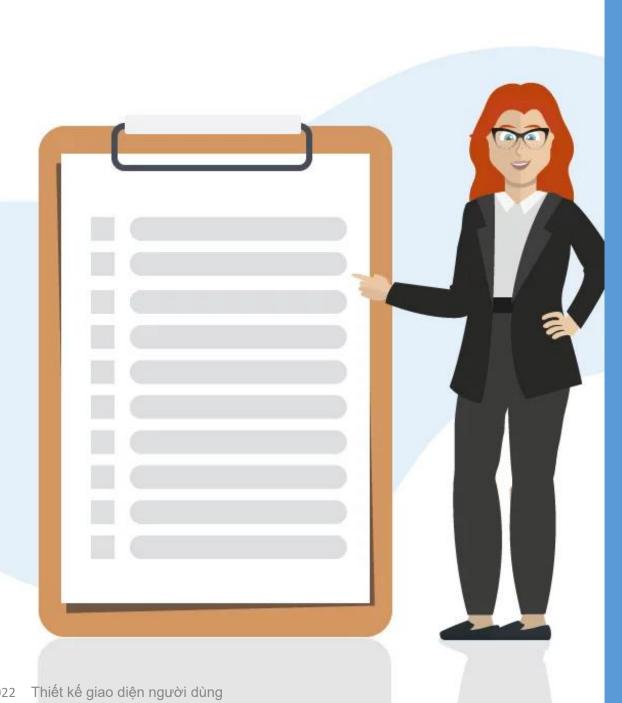
- Nguyên lý cơ bản
- Các loại output

Những nguyên lý cơ bản

- Mục đích của thiết kế output: Biểu diễn thông tin sao cho người dùng hiểu một cách chính xác và tốn ít công sức nhất
- Hiểu mục đích của báo cáo
 - Realtime or batch report?
 - Frequency?
 - Reference or cover-to-cover?
- Quản lý tải thông tin (Manage information load)
 - Chỉ đưa ra những thông tin cần thiết
- Giảm thiểu thiên vị

Các loại output

- Có nhiều loại báo cáo
 - detail reports
 - summary reports
 - exception reports
 - turnaround documents
 - graphs



YÊU CẦU PHI CHỨC NĂNG TRONG THIẾT KẾ GIAO DIỆN

@Nham CT 2022 Thiết kế giao diện người dùng

Yêu cầu phi chức năng

- Yêu cầu phi chức năng ảnh hưởng nhiều tới việc tương tác giữa người dùng và hệ thống
- Những yêu cầu sau cần được chú ý khi thiết kế giao diện:
 - Performance requirements
 - Security requirements
 - International and cultural requirements

